

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
THÀNH PHỐ P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2023/HS-ST
Ngày: 24-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TP. P

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Hân

Ông Hoàng Đức Cảnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, thành phố P.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố P tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, thành phố P; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D và bà Đàm Thị V; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06/6/2023 đến ngày 15/6/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 06/6/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện N kết hợp với Công an thị trấn Đ làm nhiệm vụ tại khu vực đường 3, tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Đ, thành phố P phát hiện Nguyễn H có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại lòng bàn tay trái của Học 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy); tạm giữ của Học 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1-642.43. Tổ công tác đã đưa Học cùng vật chứng về trụ sở Công an thị trấn Đ làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn H khai: Do bản thân nghiện ma túy Heroine nên H mua ma túy về sử dụng vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 06/6/2023, Học một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-642.43 đến khu vực thị trấn Đ mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 03 gói ma túy Heroine. Mua được ma túy, H cất giấu tại lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực đường 3, tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Đ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết quả giám định số 474/KLGD-MT ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố P kết luận: chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy thu giữ của Nguyễn H là ma túy, có khối lượng 0,42 gam, là loại Heroine.

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 474/MT/PC09 chứa chất ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện N quản lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 15G1-642.43 Nguyễn H sử dụng đi mua ma túy: quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn Bình, sinh năm 1975 ở xã B, huyện N, P (là anh rể của Học). Anh Bình cho Học mượn chiếc xe trên để đi làm nhưng không biết việc Học sử dụng đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Bình.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSTN ngày 26/7/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố P đã truy tố Nguyễn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn H khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, do nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi một mình đi mua ma túy và cất giấu để sử dụng cho bản thân, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Học đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng 0,42 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về tội danh và điều luật áp dụng:

[3]. Bị cáo Nguyễn H đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng 0,42 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là cố ý và nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật phòng chống ma túy, tiếp tay cho hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác. Với hành vi nêu trên, bị cáo H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Học thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, thành phố P.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất vụ án, nhân thân và hình phạt:

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo Học hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những tình tiết trên, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc bị cáo chấp hành tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5]. Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Học là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6]. 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Trong vụ án này, đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn H, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất

ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Phiếu nhập kho và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, thành phố P).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP P;
- VKSND TP P;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA H.N;
- Cơ quan THAHS CA H.N;
- Trại tạm giam CATP P;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp thành phố P;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân